| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**PHƯỜNG LÊ ĐẠI HÀNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:04 /ĐA-UBND | *Phường Lê Đại Hành, ngày 19 tháng 6 năm 2026* |

# ĐỀ ÁN
## Sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố trên địa bàn phường Lê Đại Hành, thành phố Hải Phòng

## Phần thứ nhất
## SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI CÁC TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG LÊ ĐẠI HÀNH

### I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

**1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của tổ dân phố trên địa bàn**

Phường Lê Đại Hành được thành lập theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025, trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 3 phường An Lạc, Tân Dân, Đồng Lạc thuộc thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Phía bắc giáp phường Trần Nhân Tông và phường Chu Văn An; Phía nam giáp xã An Phú; Phía đông giáp phường Bắc An Phụ và xã Nam An Phụ; Phía tây giáp xã Trần Phú và xã Hợp Tiến với ranh giới tự nhiên là sông Kinh Thầy. Sau sáp nhập, phường Lê Đại Hành có diện tích tự nhiên là 31,62 km² (đạt 574,92% so với tiêu chuẩn) và quy mô dân số là 24.638 người (đạt 117,32% so với tiêu chuẩn).

Trên địa bàn phường có 21 tổ dân phố với 42 người hoạt động không chuyên trách làm việc tại các tổ dân phố (trong đó: 21 người là Bí thư chi bộ đồng thời là tổ trưởng tổ dân phố; 21 người là trưởng ban công tác Mặt trận tổ dân phố). Hiện nay, có 4/21 tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình đạt từ 550 hộ gia đình trở lên; Có 17/21 tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ (550 hộ gia đình trở lên) chiếm tỷ lệ 80,95%. Như vậy hầu hết các tổ dân phố trên địa bàn có quy mô nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

**2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế**

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng tổ dân phố trên địa bàn phường tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của tổ dân phố hiện nay:

+ Một số tổ dân phố có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các tổ dân phố quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố là thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và người trực tiếp tham gia công việc tại tổ dân phố, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách tổ dân phố đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

### 1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

- Thông báo số152-TB/ĐU, ngày 19 tháng 6 năm 2026 của ban thường vụ Đảng uỷ phường Lê Đại Hành tại Hội nghị lần thứ 39 Ban thường vụ Đảng uỷ phường thắng 6 năm 2026; Thông báo số 143-TB/ĐU, ngày 19 tháng 6 năm 2026 Thông báo kết luận Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ phường lần thứ 17, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

### 2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;

- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

- Phương án số 01/PA-UBND, ngày 09/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế  độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

## Phần thứ hai
## THỰC TRẠNG TỔ DÂN PHỐ VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG LÊ ĐẠI HÀNH

### I. THỰC TRẠNG TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG.

**1. Số lượng tổ dân phố**

a) Tổng số tổ dân phố: 21 tổ dân phố

b) Quy mô tổ dân phố:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- Có 4/21 tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, đạt tỷ lệ 19,05 %

- Có 17/21 tổ dân phố chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, chiếm tỷ lệ 80,95 trong đó:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình là: 09 tổ dân phố;

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 05 tổ dân phố;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 03 tổ dân phố;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (*nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi…*).

+ Có 22 nhà văn hóa và 17 khu thể thao *(Chi tiết theo phụ lục 8 kèm theo)*

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)*

**2. Tổ chức tại tổ dân phố:**

- Các tổ chức tại tổ dân phố như: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Nông dân, Ban Giám sát đầu tư công của cộng đồng ... đã được thành lập, sắp xếp và tổ chức hoạt động tại 21 tổ dân phố theo chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền, hướng dẫn của Uỷ ban MTTQ và các đoàn thể của phường đảm bảo theo quy định.

- Đối với Chi bộ tổ dân phố:

+ Tổ dân phố có 01 chi bộ: 21 tổ dân phố

+ Tổ dân phố có từ 02 chi bộ trở lên: Không có

- Việc kiện toàn các tổ chức tại tổ dân phố khi sắp xếp tổ chức lại tổ chức lại tổ dân phố nhằn đảm bảo tinh gọn tổ chức bộ máy và đảm bảo số lượng người hoạt động của tổ dân phố phù hợp với quy mô tổ dân phố mới sau sắp xếp, tổ chức lại.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)*

**3. Tình hình hoạt động tại tổ dân phố**

*3.1. Về ưu điểm:*

Tổ dân phố là cầu nối trực tiếp đưa chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến người dân; Hoạt động của các tổ dân phố trên địa bàn trong những năm qua đều tuân thủ pháp luật, dân chủ, công khai, minh bạch; bảo đảm

sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và sự hướng dẫn, triển khai công tác của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường.

Tổ chức và hoạt động của tổ dân phố trên địa bàn phường đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần vào sự phát triển chung của địa phương. Trên địa bàn các tổ dân phố có nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả, giúp giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân trong việc tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương ở các tổ dân phố đạt nhiều kết quả như: Tuyên truyền vận động nhân dân tham gia hiến đất giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện các dự án đã đạt nhiều kết quả tích cực, phục vụ chương trình xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh. Phong trào xây dựng "Gia đình văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa" được lan tỏa sâu rộng, góp phần xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn. Các chi ủy, chi bộ tổ dân phố đã tập trung lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm, bám sát mục tiêu nghị quyết đại hội chi bộ, đại hội Đảng bộ phường. Công tác dân vận của các tổ dân vận ở tổ dân phố đã phát huy hiệu quả, đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với các tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương.

*3.2. Về khó khăn hạn chế:*

- Sau khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, số lượng tổ dân phố trên địa bàn phường tăng lên, địa bàn phường có phạm vi rộng và phân bố không đồng đều nên việc quản lý dân cư và triển khai tổ chức các buổi hội họp, sinh hoạt ở một số tổ dân phố gặp khó khăn.

- Trên địa bàn phường có 17/21 tổ dân phố có quy mô dân số nhỏ, số hộ gia đình ít, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

## II. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA TỔ DÂN PHỐ

### 1. Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố là 42 người, trong đó chia ra cụ thể theo các chức danh: Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng ban công tác Mặt trận *(không tính người kiêm nhiệm)* như sau:

1.1. Chức danh Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố: 21 người

*+ Chia theo độ tuổi:*

- Dưới 40 tuổi 01 người
- Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 02 người
- Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 11 người
- Trên 60 tuổi: 07 người (trong đó trên 70 tuổi 0 người)
- Thừa/thiếu: Đủ số lượng theo mô hình hiện tại.

*+ Chia theo trình độ đào tạo: (Trên đại học, đại học, cao đẳng, trung cấp, phổ thông…)*

- Trên Đại học: 0 người
- Đại học: 01 người
- Cao đẳng: 0 người
- Trung cấp: 05 người

- Dưới trung cấp: 15 người

1.2. Chức danh Trưởng ban công tác Mặt trận: 21 người.

*+ Chia theo độ tuổi:*

- Dưới 40 tuổi 0 người
- Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 03 người
- Từ 50 tuổi đến trên 60 tuổi: 18 người (trong đó trên 70 tuổi: 02 người)
- Thừa/thiếu: Đủ số lượng theo mô hình hiện tại

*+ Chia theo trình độ đào tạo: (Trên đại học, đại học, cao đẳng, trung cấp, phổ thông…)*

- Trên Đại học: 0 người
- Đại học: 01 người
- Cao đẳng: 0 người
- Trung cấp: 03 người
- Dưới trung cấp: 17 người

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo Đề án)*

**2. Người trực tiếp tham gia công việc của tổ dân phố đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ và tỉnh Hải Dương cũ[1]**

Tổng số 210 người, trong đó:

*+ Chia ra cụ thể theo các chức danh:*

- Tổ phó tổ dân phố: 08 người;
- Y tế tổ dân phố và cộng tác viên dân số: 36 người;
- Chi hội trưởng chi hội cựu chiến binh: 21 người;
- Chi hội trưởng chi hội phụ nữ: 21 người;
- Bí thư chi đoàn thanh niên: 21 người;
- Chi hội trưởng chi hội nông dân: 21 người
- Khu đội trưởng 17 người (*không tính người kiêm nhiệm*)
- Lực lượng an ninh cơ sở: 65 người

*+ Chia theo độ tuổi:*

- Dưới 40 tuổi 38 người
- Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 58 người
- Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 67 người
- Trên 60 tuổi: 47 người

*+ Chia theo trình độ đào tạo:*

- Trên đại học: 01 người
- Đại học: 11 người
- Cao đẳng, Trung cấp: 24 người
- Dưới trung cấp: 174 người

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)*

**3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của tổ dân phố đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố *(nếu có)*:** Không có.

---

[1] Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương.

**4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của tổ dân phố và người tham gia công việc khác tổ dân phố.**

*a) Về ưu điểm*

Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân, Uỷ ban MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội phường đã bố trí số lượng, bố trí kiêm nhiệm, thực hiện chế độ chính sách đối với các lực lượng hoạt động ở tổ dân phố đúng quy định. Đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở các tổ dân phố trên địa bàn phường ngày càng được quan tâm, đảm bảo về số lượng, từng bước nâng cao chất lượng, đóng vai trò quan trọng là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, trong những năm qua đội ngũ cán bộ ở tổ dân phố đã cơ bản phát huy tốt tinh thần trách nhiệm, hoàn thành và hoàn thành tốt các nhiệm được giao.

Trình độ, năng lực, trách nhiệm của lực lượng tham gia hoạt động ở tổ dân phố từng bước được nâng lên, chất lượng, hiệu quả công việc có những chuyển biến rõ rệt.

*b) Về khó khăn, hạn chế*

Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố chủ yếu được giới thiệu, bố trí, sắp xếp từ công tác bầu cử, kết thúc nhiệm kỳ có thể tiếp tục công tác, có thể nghỉ công tác, chưa gắn với quy hoạch, đào tạo nguồn, chưa chú trọng đến kỹ năng giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tiễn, thiếu về chuyên môn nghiệp vụ.

Thực hiện Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007 (nay là Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022) một số người chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác, xử lý và giải quyết công việc còn lúng túng. Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa ở tổ dân phố, tự quản, giữ gìn an ninh trật tự trong cộng đồng dân cư còn có nơi chưa thực sự hiệu quả.

Bên cạnh đó, một số người hoạt động không chuyên trách vừa tham gia lao động sản xuất phát triển kinh tế gia đình, vừa đảm nhiệm các công việc của tổ dân phố do đó chưa dành nhiều thời gian cho công việc của tổ dân phố, việc cập nhật thông tin, thực hiện chế độ báo cáo còn hạn chế và chưa được kịp thời.

Độ tuổi bình quân của đội ngũ cán bộ không chuyên trách và người hoạt động trục tiếp tại tổ dân phố tương đối cao, có nhiều trường hợp đã quá tuổi theo quy định của Luật lao động, do vậy khả năng tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào giải quyết công việc còn nhiều hạn chế.

*c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế*

Đội ngũ cán bộ tổ dân phố chủ yếu là kiêm nhiệm (như Bí thư chi bộ kiêm tổ trưởng tổ dân phố…) phải gánh vác nhiều công việc nhưng chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế, hầu hết là chưa qua đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ.

Do chưa có những quy định cụ thể, kịp thời trong công tác quy hoạch, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, chưa có cơ chế chính sách về việc bố trí sắp xếp công tác ổn định cho đội ngũ cán  bộ không chuyên trách ở tổ dân phố, do vậy chưa thu hút được lực lượng trẻ tuổi, có trình độ chuyên môn tham gia công tác ở tổ dân phố. Nhiều người trẻ

tuổi không mặn mà tham gia công tác đoàn thể ở tổ dân phố từ đó thiếu nguồn cán bộ kế cận, dẫn đến sự già hóa của đội ngũ cán bộ tổ dân phố.

Chế độ phụ cấp còn thấp so với khối lượng công việc, đồng thời chưa có chế độ hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, do vậy chưa thu hút được người có năng lực, trình độ và kinh nghiệm để tham gia công việc của tổ dân phố.

## Phần thứ ba
## PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

### I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

2. Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách tổ dân phố gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

### II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

**1. Phương án sắp xếp.**

Sắp xếp, tổ chức lại 21 tổ dân phố trên địa bàn phường Lê Đại Hành thành 09 tổ dân phố, cụ thể:

**1.1.** Sáp nhập tổ dân phố Bờ Đa với tổ dân phố Bờ Chùa, tổ dân phố Trại Nẻ để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là tổ dân phố Lạc Đạo. Sau sắp xếp, tổ dân phố Lạc Đạo đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).*

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên tổ dân phố mới: Tổ dân phố Lạc Đạo

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố Lạc Đạo: Phía Đông giáp tổ dân phố An Lạc (Mới); phía Tây giáp phường Chu Văn An; phía Bắc giáp phường Trần Nhân Tông; phía Nam giáp tổ dân phố Đại.

- Quy mô diện tích, quy mô dân số, số hộ gia đình của tổ dân phố Lạc Đạo:

+ Diện tích tự nhiên: 514 ha

+ Quy mô dân số: 2.625 người

+ Quy mô số hộ gia đình: 878 hộ gia đình (đạt 159,64% so với tiêu chuẩn).

+ Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 03 nhà văn hóa

+ Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Lạc Đạo: 01 chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Tổ dân phố Bờ Đa đạt 62 % số hộ gia đình theo quy định; tổ dân phố Bờ Chùa đạt 37,45% số hộ theo quy định; tổ dân phố Trại Nẻ đạt 60% số hộ gia đình theo quy định; 03 tổ dân phố có vị trí liền kề nhau, nhập 03 tổ dân phố thành tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Do vị trí liền kề nên phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ kiêm tổ trưởng tổ dân phố; 03 Trưởng Ban công tác Mặt trận

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố (trong đó bố trí 02 nhân sự mới). Dôi dư 05 người, trong đó: 03 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 02 Trưởng Ban công tác Mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: Có tổng số 03 người. Sau sắp xếp tổ chức lại, phương án sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

**1.2.** Sáp nhập tổ dân phố Bờ Dọc với tổ dân phố An Bài, tổ dân phố Đồng Vày và cụm dân cư Vọng Thúc của tổ phố Vọng Cầu để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là tổ dân phố An Lạc. Sau sắp xếp, tổ dân phố An Lạc đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).*

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên tổ dân phố mới: Tổ dân phố An Lạc

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố An Lạc: Phía Đông giáp sông Kinh Thầy; phía Tây giáp tổ dân phố Lạc Đạo (Mới); phía bắc giáp phường Trần Nhân Tông, phía Nam giáp tổ dân phố Tân Phong (Mới).

- Quy mô diện tích, quy mô dân số, số hộ gia đình của tổ dân phố An Lạc:

+ Diện tích tự nhiên: 412 ha

+ Quy mô dân số: 1949 người

+ Quy mô số hộ gia đình: 591 hộ gia đình (đạt 107,45% so với tiêu chuẩn).

+ Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 04 nhà văn hóa

+ Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố An Lạc: 01 chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Tổ dân phố Bờ Dọc đạt 36,18 % số hộ gia đình theo quy định; tổ dân phố An Bài đạt 39,64% số hộ gia đình theo quy định; Tổ dân phố Đồng Vày đạt 18,0% số hộ gia đình theo quy định, nếu chỉ sáp nhập 03 tổ dân phố trên thì quy mô số hộ gia đình chưa đủ đạt theo tiêu chuẩn quy định là 550 hộ gia đình, do vậy phải sáp nhập với cụm dân cư Vọng Thúc của tổ dân phố Vọng Cầu để đảm bảo quy mô số hộ gia định đạt trên 550 hộ gia đình). 03 tổ dân phố và 01 cụm dân cư Vọng Thúc có vị trí liền kề nhau, nhập 03 tổ dân phố và 01 cụm dân cư Vọng Thúc thành tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Là các tổ dân phố liền kề nhau nên khi sáp nhập, về phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 07 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 04 Trưởng Ban công tác Mặt trận

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố (trong đó bố trí 01 nhân sự mới). Dôi dư 05 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 04 Trưởng Ban công tác Mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: Có tổng số 1à 03 người. Sau sắp xếp tổ chức lại, phương án sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

**1.3.** Sáp nhập tổ dân phố Giang Hạ, tổ dân phố Mạc Động và cụm dân cư Cầu Quan của tổ dân phố Vọng Cầu để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là tổ dân phố Tân Phong. Sau sắp xếp, tổ dân phố Tân Phong đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).*

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên tổ dân phố mới: Tổ dân phố Tân Phong

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố Tân Phong: Phía Đông giáp sông Kinh Thầy; phía Tây giáp tổ dân phố Tân Dân (Mới); phía Bắc giáp tổ dân phố An Lạc (Mới); phía Nam giáp tổ dân phố Đồng Lạc (Mới) và tổ dân phố Chung Chính (Mới);

- Quy mô diện tích, quy mô dân số, số hộ gia đình của tổ dân phố Tân Phong:

+ Diện tích tự nhiên: 454 ha

+ Quy mô dân số: 3.294 người

+ Quy mô số hộ gia đình: 1.035 hộ gia đình (đạt 188,18% so với tiêu chuẩn).

+ Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 03 nhà văn hóa

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Tân Phong: 01 chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Về tỷ lệ hộ gia đình theo quy định, tổ dân phố Giang Hạ đạt 107,82%, tổ dân phố Mạc Động đạt 41,27%, cụm dân cư Cầu Quan của tổ dân phố Vọng Cầu (sau khi tách cụm dân cư Vọng Thúc để sáp nhập vào tổ dân phố An Lạc), quy mô số hộ gia đình còn lại đạt 41,1%; 02 tổ dân phố và 01 cụm dân cư có vị trí liền kề nhau, nhập 02 tổ dân phố và 01 cụm dân cư Cầu Quan của tổ dân phố Vọng Cầu thành tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Do có vị trí liền kề nhau nên khi sáp nhập, về phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 02 Trưởng Ban công tác Mặt trận

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố (trong đó 02 nhân sự mới). Dôi dư 04 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 02 Trưởng Ban công tác Mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: Có tổng số 05 người. Sau sắp xếp tổ chức lại, phương án sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

**1.4.** Sáp nhập tổ dân phố Giang Thượng, tổ dân phố Tư Giang, tổ dân phố Kỹ Sơn Trên và tổ dân phố Kỹ Sơn Dưới để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là tổ dân phố Tân Dân. Sau sắp xếp, tổ dân phố Tân Dân đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).*

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên tổ dân phố mới: Tổ dân phố Tân Dân

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố Tân Dân: Phía Đông giáp tổ dân phố Tân Phong (Mới); phía Tây giáp Quốc lộ 37; phía Bắc giáp phường Chu Văn An và tổ dân phố Đại, phía Nam giáp tổ dân phố Trụ Thượng, tổ dân phố Đồng Lạc (Mới).

- Quy mô diện tích, quy mô dân số, số hộ gia đình của tổ dân phố Tân Dân:

+ Diện tích tự nhiên: 195 ha.

+ Quy mô dân số: 2.505 người

+ Quy mô số hộ gia đình: 817 hộ gia đình (đạt 148,55% so với tiêu chuẩn).

+ Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 04 nhà văn hóa

+ Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Tân Dân: 01 chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Về tỷ lệ hộ gia đình theo quy định, Tổ dân phố Giang Thượng mới đạt 47,62%, tổ dân phố Tư Giang đạt 23,27%, tổ dân phố Kỹ Sơn Trên đạt 37,45%; tổ dân phố Kỹ Sơn Dưới đạt 40,18%. Các tổ dân phố này có vị trí liền kề nhau, nhập 04 tổ dân phố thành tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Do có vị trí liền kề nhau nên khi sáp nhập, về phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 08 người, gồm: 04 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 04 Trưởng Ban công tác Mặt trận

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố ( Bố trí 02 nhân sự mới, trong đó tiếp nhận 01 người hoạt động không chuyên trách cấp xã về làm bí thư chi bộ), dôi dư 07 người, trong đó: 04 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 03 Trưởng Ban công tác Mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: Có tổng số 04 người. Sau sắp xếp tổ chức lại, phương án sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

**1.5.** Sáp nhập tổ dân phố Triều, tổ dân phố Nội, để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là tổ dân phố Triều Nội. Sau sắp xếp, tổ dân phố Triều Nội đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).*

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên tổ dân phố mới: Tổ dân phố Triều Nội

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố Triều Nội: Phía Đông giáp Quốc lộ 37, phía Tây giáp sông Kinh Thầy; phía Nam giáp tổ dân phố Trụ Thượng, phía Bắc giáp phường Chu Văn An.

- Quy mô diện tích, quy mô dân số, số hộ gia đình của tổ dân phố Triều Nội:

+ Diện tích tự nhiên: 251 ha

+ Quy mô dân số: 2.979 người

+ Quy mô số hộ gia đình: 996 hộ gia đình (đạt 181,09% so với tiêu chuẩn).

+Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 02 nhà văn hóa.

+ Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Triều Nội: 01 chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Về tỷ lệ hộ gia đình theo quy định, tổ dân phố Triều đạt 84,73%, tổ dân phố Nội đạt 96,36%, các tổ dân phố này có vị trí liền kề nhau, nhập 02 tổ thành tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Do có vị trí liền kề nhau nên khi sáp nhập, về phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm tổ trưởng tổ dân phố; 02 Trưởng ban công tác Mặt trận

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố (trong đó bố trí 02 nhân sự mới). Dôi dư 03 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 trưởng ban công tác Mặt trận

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: Có tổng số 04 người. Sau sắp xếp tổ chức lại, phương án sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

**1.6.** Sáp nhập tổ dân phố Trụ Hạ và tổ dân phố Tế Sơn để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là tổ dân phố Đồng Lạc. Sau sắp xếp, tổ dân phố Đồng Lạc đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).*

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên tổ dân phố mới: Tổ dân phố Đồng Lạc

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố Đồng Lạc: Phía Đông giáp tổ dân phố Tân Phong, Chung Chính (Mới); phía Bắc giáp tổ dân phố Tân Dân (Mới); phía Nam giáp sông Kinh Thầy, phía Tây giáp tổ dân phố Trụ Thượng

- Quy mô diện tích, quy mô dân số, số hộ gia đình của tổ dân phố Đồng Lạc:

+ Diện tích tự nhiên: 259 ha

+ Quy mô dân số: 2.831 người

+ Quy mô số hộ gia đình: 961 hộ gia đình (đạt 174,73% so với tiêu chuẩn).

+ Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 02 nhà văn hóa

+ Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Đồng Lạc: 01 chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Về tỷ lệ hộ gia đình theo quy định, tổ dân phố Trụ Hạ đạt 123,09 %, tổ dân phố Tế Sơn đạt 51,64%, các tổ dân phố này có vị trí liền kề nhau, nhập 02 tổ dân phố thành tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Do có vị trí liền kề nhau nên khi sáp nhập, về phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 02 Trưởng Ban công tác Mặt trận

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố (trong đó bố trí 03 nhân sự mới). Dôi dư 04 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 02 Trưởng Ban công tác Mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: Có tổng số 03 người. Sau sắp xếp tổ chức lại, phương án sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

**1.7.** Sáp nhập tổ dân phố Thủ Chính, tổ dân phố Mạc Ngạn để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là tổ dân phố Chung Chính. Sau sắp xếp, tổ dân phố Chung Chính có quy mô số hộ gia đình đảm bảo theo quy định.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).*

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Tên tổ dân phố mới: Tổ dân phố Chung Chính

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố Chung Chính: Phía Đông giáp tổ dân phố Tân Phong (Mới); phía Bắc giáp tổ dân phố Tân Dân (Mới); phía Nam giáp sông Kinh Thầy, phía Tây giáp tổ dân phố Đồng Lạc (Mới)

- Quy mô diện tích, quy mô dân số, số hộ gia đình của tổ dân phố Chung Chính:

+ Diện tích tự nhiên: 351 ha

+ Quy mô dân số: 2.401 người

+ Quy mô số hộ gia đình: 816 hộ gia đình (đạt 148,36% so với tiêu chuẩn).

+ Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 02 nhà văn hóa

+ Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Chung Chính: 01 chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Về tỷ lệ hộ gia đình theo quy định, tổ dân phố Thủ Chính đạt 90,0%, tổ dân phố Mạc Ngạn đạt 58,36%. các tổ dân phố này có vị trí liền kề nhau, nhập 02 tổ dân phố thành tổ dân phố Chung Chính quy mô số hộ gia đình đạt theo quy định.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 02 Trưởng Ban công tác Mặt trận

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố (trong

đó bố trí 02 người mới). Dôi dư 03 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng Ban công tác Mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: Có tổng số 02 người. Sau sắp xếp tổ chức lại, phương án sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

**2. Giữ ổn định tổ dân phố:** Giữ ổn định 02 tổ dân phố

**2.1 .** Giữ ổn định tổ dân phố Đại

- Diện tích tự nhiên: 183 ha
- Quy mô dân số: 2.000 người
- Quy mô số hộ gia đình 631 hộ gia đình.
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 69 đảng viên
- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 02 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng Ban công tác Mặt trận.

+ Phương án bố trí: Bố trí 03 chức danh: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố (trong đó bố trí 03 người mới). Dôi dư 02 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng Ban công tác Mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: Có tổng số 02 người, phương án sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

Lý do giữ ổn định không sắp xếp, tổ chức lại: Tổ dân phố Đại có quy mô số hộ gia đình đạt tỷ lệ 114,73% so với quy định.

**2.2.** Giữ ổn định tổ dân phố Trụ Thượng

- Diện tích tự nhiên: 201 ha
- Quy mô dân số: 3.299 người
- Quy mô số hộ gia đình: 1115 hộ gia đình
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 89 đảng viên
- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 02 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng Ban công tác Mặt trận.

+ Phương án bố trí: Bố trí 03 chức danh: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố (trong đó bố trí 02 người mới). Dôi dư 01 Trưởng Ban công tác Mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: Có tổng số 02 người, phương án sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

Lý do giữ ổn định không sắp xếp, tổ chức lại: Tổ dân phố Trụ Thượng có quy mô số hộ gia đình đạt tỷ lệ 202,73% so với quy định.

**3. Tổng số tổ dân phố trên địa bàn sau khi sắp xếp, tổ chức lại**

Tổng số tổ dân phố trên địa bàn phường Lê Đại hành sau khi sắp xếp, tổ chức lại (bao gồm cả các tổ dân phố giữ ổn định) là 09 tổ dân phố, giảm 12 tổ dân phố so với trước khi sắp xếp tổ chức lại, trong đó:

- Có 09/09 tổ dân phố đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

- Tổng số người hoạt động không chuyên trách: 42 người. Sau sắp xếp tiếp tục bố trí sắp xếp 08 người, dôi dư 34 người.

*(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)*

**III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở TỔ DÂN PHỐ; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở TỔ DÂN PHỐ**

**1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể**

*(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn phường theo mô hình tổ dân phố mới sau sắp xếp tổ chức lại theo hướng dân của Thành phố và của cơ quan có thẩm quyền)*

**2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp**

Trên cơ sở phương án bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố nêu tại Mục II, Phần thứ ba Đề án này, UBND phường thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ, UBND phường giao cơ quan chuyên môn căn cứ các quy định của pháp luật và hướng dẫn của UBND thành phố để hướng dẫn lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

**IV. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ, SẮP XẾP NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ**

**1. Về thực trạng**

*a) Nhà văn hóa*

- Tổng số hiện có: 22 nhà văn hoá
- Tổng số dự kiến tiếp tục sử dụng: 22 nhà văn hoá
- Tổng số dôi dư: Không

*b) Khu thể thao*

- Tổng số hiện có: 17 Sân vận động/khu thể thao
- Tổng số dự kiến tiếp tục sử dụng: 17 Sân vận động/khu thể thao
- Tổng số dôi dư : Không

**2. Về phương án sắp xếp, xử lý**

- Đề nghị được tiếp tục sử dụng 22 nhà văn hóa, 17 khu thể thao làm các điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng cho các tổ dân phố.
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: Không

*(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)*

**V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.**

**1. Với trung ương**

- Đề nghị Bộ Nội vụ sớm ban hành thông tư hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn/khu dân cư/tổ dân phố để các địa phương triển khai thực hiện sau khi sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.
- Đề nghị trung ương có quy định cụ thể, kịp thời trong công tác quy hoạch, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn/khu dân cư/tổ dân phố, có cơ chế chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp để đội

ngũ người hoạt động không chuyên trách và người làm việc trực tiếp ở thôn/khu dân cư/tổ dân phố gắn bó lâu dài với công việc của thôn/khu dân cư/tổ dân phố và có cơ hội tiếp cận, cập nhật các chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và những quy định của địa phương, đồng thời bổ sung được các kiến thức, kỹ năng hoạt động ở thôn/khu dân cư/tổ dân phố.

**2. Đề nghị HĐND, UBND thành phố**

- Sớm ban hành quy định về số lượng, nhiệm vụ, chế độ chính sách của người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố (Tổ phó tổ dân phố; Lực lượng ANTT ở cơ sở; Lực lượng Khu/Tổ đội trưởng, dân quân tự vệ…) để địa phương thực hiện sắp xếp ổn định, đồng bộ về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ ở tổ dân phố khi sắp xếp tổ chức lại.

**3. Đề nghị Uỷ ban MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội thành phố**

Sớm ban hành hướng dẫn về quy trình hợp nhất Ban công tác mặt trận, các tổ chức chính trị xã hội ở tổ dân phố sau khi sau khi sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

## Phần thứ tư
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### I. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

**1. Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình về dự thảo Đề án.**

- Công tác thông tin, tuyên truyền, công khai tài liệu trước khi lấy ý kiến nhân dân: Thời gian thực hiện: Từ ngày 05/6/2026 đến ngày 10/6/2026.

- Hình thức lấy ý kiến: Lấy ý kiến Nhân dân bằng hình thức lấy phiếu tham gia ý kiến.

- Đối tượng lấy ý kiến: Cử tri đại diện hộ gia đình tại các tổ dân phố chịu sự tác động trực tiếp do việc sắp xếp, tổ chức lại.

- Thời gian lấy ý kiến: Dự kiến từ ngày 10/6/2026 đến ngày 15/6/2026

- Địa điểm lấy ý kiến: Tại các tổ dân phố chịu sự tác động trực tiếp do việc sắp xếp, tổ chức lại.

- Phương pháp lấy ý kiến: Tổ chức **"Ngày lấy ý kiến nhân dân"** trên phạm vi toàn phường. Ủy ban nhân dân phường thành lập các tổ lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn các tổ dân phố. Các tổ thực hiện việc lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình, tổng hợp kết quả lấy ý kiến báo cáo về UBND phường. UBND phường tổng hợp kết quả lấy ý kiến nhân dân chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện Đề án. Thời gian hoàn thành trước ngày 20/6/2026

**2. Thông qua kỳ họp HĐND phường.**

- Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình của các tổ dân phố thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đạt tỷ lệ trên 50% theo quy định, UBND phường hoàn thành việc xây dựng Đề án, lập hồ sơ trình kỳ họp HĐND phường xem xét quyết định.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 30/6/2026

### II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

**1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố trên địa bàn phường; hướng dẫn các tổ dân phố

lập, niêm yết danh sách cử tri và lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp các tổ dân phố; tham mưu Ủy ban nhân dân phường hoàn thiện hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân phường xem xét thông qua đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng tham mưu Đảng ủy, UBND phường hướng dẫn việc sắp xếp và thực hiện chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố.

- Chủ động cập nhật thường xuyên các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, của thành phố có liên quan đến công tác sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố để kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân phường điều chỉnh, triển khai thực hiện cho phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền tạo sự đồng thuận trong xã hội và các tầng lớp Nhân dân.

- Chủ trì, hướng dẫn xác định các tổ dân phố có đặc điểm về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán riêng biệt.

**2. Văn phòng HĐND và UBND**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội dự thảo các văn bản của Ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân phường báo cáo, xin ý kiến Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo liên quan đến việc xây dựng Đề án.

- Tham mưu tổ chức các cuộc họp của Ủy ban nhân dân phường liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố (xin ý kiến lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường về thời gian, địa điểm họp; chuẩn bị cơ sở, vật chất và điều kiện tổ chức cuộc họp...).

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng, ban, ngành có liên quan để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố.

**3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị**

- Rà soát, thống kê và cung cấp số liệu diện tích tự nhiên theo số liệu kiểm kê đất đai của từng tổ dân phố để làm căn cứ lập Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

- Chủ trì tham mưu các nội dung thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường liên quan đến Đề án sắp xếp tổ dân phố.

- Hướng dẫn việc xử lý tài sản, Nhà văn hóa của các tổ dân phố khi thực hiện Đề án theo hướng dẫn của Sở Tài chính (nếu có);

- Tham mưu cho UBND phường kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn.

- Hướng dẫn rà soát, đánh giá chất lượng các Nhà văn hóa của các tổ dân phố sau sắp xếp (Lưu ý việc quy hoạch, bố trí Nhà văn hóa của các tổ dân phố sau sắp xếp).

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân phường xác định và điều chỉnh địa giới hành chính, phạm vi quản lý của tổ dân phố sau khi sắp xếp tổ chức lại.

**4. Công an phường, Ban Chỉ huy Quân sự.**

Phối hợp với các lực lượng khác trên địa bàn giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; không để xảy ra các vấn đề phức tạp trước, trong và sau sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

**5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chuyên trang, chuyên mục thực hiện việc thông tin, tuyên truyền, nêu những kết quả đạt được, những gương làm tốt và những bài học kinh nghiệm trong sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

Tham mưu, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, băngzôn, khẩu hiệu tuyên truyền trực quan, bảng biểu niêm yết công khai tại nhà văn hoá các tổ dân phố, phối hợp với các tổ dân phố thực hiện niêm yết công khai danh sách cử tri đại diện hộ gia đình, tài liệu có liên quan đến việc sắp xếp tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn.

**6. Các cơ quan, đơn vị có liên quan**

- Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp hướng dẫn các tổ dân phố thực hiện, giải quyết có hiệu quả những vấn đề khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực phụ trách trong quá trình triển khai thực hiện.

- Cung cấp các số liệu và phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố.

**7. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường**

- Tăng cường phối hợp chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện; để tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về nhận thức và hành động, tích cực thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Chủ trì chỉ đạo Ban công tác mặt trận các tổ dân phố, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo ban công tác mặt trận phối hợp tổ chức lấy ý kiến nhân dân về Đề án sắp xếp. tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Lê Đại Hành.

- Chủ động rà soát, xin ý kiến cơ quan cấp trên và xây dựng phương án hợp nhất ban công tác mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội ở tổ dân phố đảm bảo đồng nhất về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ các đoàn thể ở tổ dân phố sau sắp xếp tổ chức lại.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Lê Đại Hành./.

***Nơi nhận:***
- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy; TT HĐND phường;
- TT UB MTTQ, các tổ chức CTXH phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường;
- Các tổ dân phố:
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

U.B.N.D PHƯỜNG LÊ ĐẠI HÀNH T.P HẢI PHÒNG

**Đường Thành Công**